

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2023/HS-ST

Ngày: 24/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành

Ông Trần Sỹ Trinh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 04/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: **tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12. Giới tính: Nam; Con ông: **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1965 và bà: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1965; Bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ: **Huỳnh Thị Hồng N**, sinh năm 1996; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông **Bùi Đức T1**, sinh năm 1991; Trú Tại: **Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước** (vắng mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1985; Địa chỉ: **Khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/01/2023, Nguyễn Văn C đến nhà anh Bùi Đức T1 ở khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước hỏi mượn anh T1 01 cây đàn ORGAN hiệu Korg PA600 để tập đánh nâng cao tay nghề thì anh T1 đồng ý cho C mượn cây đàn. Khi giao đàn, anh T1 nói với C “Khi nào anh cần đến cây đàn đó thì mang ra cho anh nha em” thì C đồng ý. Đến ngày 02/3/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên C nảy sinh ý định mang cây đàn ORGAN của anh T1 đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Sau đó, C đến Trung tâm N1, địa chỉ quận A, thành phố Hồ Chí Minh để cầm cây đàn trên được 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) và trừ trước 800.000 đồng (T2 trăm nghìn đồng) tiền lãi suất trong thời gian cầm đồ là 02 tuần. Số tiền sau khi cầm cố cây đàn C sử dụng tiêu xài cá nhân hết và không có tiền chuộc lại cây đàn trả cho anh T1. Sau đó, anh T1 nhiều lần yêu cầu C mang đàn đến trả thì C hứa hẹn sẽ trả lại đàn cho anh T1 nhưng không thực hiện. Đến ngày 11/6/2023, anh T1 đến Công an phường T trình báo sự việc. Cùng ngày 11/6/2023, Nguyễn Văn C đã đến Công an phường T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên (bút lục 18, 60, 88 – 102, 105 – 108, 110 – 113).

Kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐGTS ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, kết luận: 01 cây đàn ORGAN hiệu Korg, loại PA600, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường, chưa thu hồi được tài sản, trị giá 9.500.000 đồng (bút lục 84).

Tại bản Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”,

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn C** thừa nhận: Ngày 23/01/2023, **Nguyễn Văn C** lợi dụng quen biết mượn của anh **Bùi Đức T1** 01 cây đàn ORGAN hiệu Korg, loại PA600, trị giá 9.500.000 đồng. Sau khi mượn được tài sản đã đem đi cầm cố được 8.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, cùng các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vì động cơ vụ lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài bị cáo **Nguyễn Văn C** đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của anh **Bùi Đức T1** chiếm đoạt 01 cây đàn ORGAN hiệu Korg, loại PA600, trị giá 9.500.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”,

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UATVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc .

Bị cáo **Nguyễn Văn C** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng

